

BỆNH GHẺ TAI DO *Otodectes cynotis* TRÊN MÈO

Nguyễn Thị Vân Anh¹ Nguyễn Ngọc Đinh¹ Lê Thị Như Nhụng²

Ngày nhận bài: 10/05/2021; Ngày phản biện thông qua: 16/06/2021; Ngày duyệt đăng: 30/07/2021

TÓM TẮT

Otodectes cynotis là ký sinh trùng ở tai mèo gây ngứa ngáy, nhiễm trùng ống tai, hay làm rụng lông vùng tai và ảnh hưởng đến sức khỏe, thẩm mỹ của mèo. Hiện nay, thông tin về loài ký sinh trùng này ở mèo tại Việt Nam vẫn còn hạn chế, do đó nghiên cứu giúp cung cấp kiến thức và phòng trị bệnh hiệu quả hơn. Qua khảo sát 643 mèo đến khám và điều trị tại phòng khám Thú y Red, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh có 67 mèo nhiễm *O. cynotis* chiếm tỷ lệ 10,4%. Tỷ lệ nhiễm *O. cynotis* ở mèo ngoại và nội lần lượt là 11,4% và 7,2%. Mèo ở lứa tuổi <6 tháng, 6 – 12 tháng và > 12 tháng có tỷ lệ nhiễm lần lượt là 11,6%, 9,9% và 8,0%. Tỷ lệ mèo đực và cái nhiễm ghẻ tai là tương đương nhau, lần lượt là 10,9% và 9,8%. Nghiên cứu cho thấy triệu chứng lâm sàng điển hình của mèo nhiễm *O. cynotis* là ráy tai có màu nâu đen, mùi hôi; mèo gãi tai và lắc đầu liên tục. Sử dụng dung dịch thiabedazole 5% (50 mg/tai) cho hiệu quả điều trị khỏi sau 7, 5 và 3 ngày lần lượt là 95,5%, 65,7% và 20,9%.

Từ khóa: Bệnh ghẻ tai, mèo, *Otodectes cynotis*.

1. MỞ ĐẦU

Ngày nay, các giống chó, mèo nhập ngoại được nuôi ngày càng phổ biến trong các hộ gia đình. Việt Nam có khí hậu nóng ẩm về mùa hè, lạnh ẩm về mùa đông thuận lợi cho sự phát triển của ngoại ký sinh trùng trong đó có bệnh do *Otodectes cynotis*. Các nghiên cứu hiện nay cho thấy chỉ có một loài *O. cynotis* duy nhất thuộc giống *Otodectes* ký sinh trên loa tai hay ống tai; là nguyên nhân phổ biến gây nên viêm tai ngoài ở chó, mèo. Tuy bệnh có mức độ nguy hiểm không cao nhưng ảnh hưởng lớn đến sức khỏe, thể chất và thẩm mỹ của chó, mèo.

Theo kết quả nghiên cứu của Nguyễn Thúy Hằng, (2016), tại Hà Nội cho biết tỉ lệ nhiễm *O. cynotis* trên mèo đến khám tại phòng khám thú y Hanvet là 10,7%. Hiện nay những nghiên cứu về *O. cynotis* trên mèo còn ít; các số liệu về tỷ lệ lưu hành, đặc điểm triệu chứng và hiệu quả điều trị trên mèo chưa phổ biến. Đứng trước vấn đề trên chúng tôi tiến hành xác định sự phổ biến của *O. cynotis* trên mèo đến phòng khám thú y Red, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; ghi nhận triệu chứng và đánh giá phương pháp điều trị góp phần nâng cao hiệu quả phòng và điều trị bệnh do *O. cynotis* ở mèo.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1 Nội dung nghiên cứu

- Nghiên cứu tỉ lệ nhiễm *O. cynotis* trên mèo theo: Giống, lứa tuổi, tính biệt tại phòng khám thú y Red Quận 12, TP. Hồ Chí Minh;

- Khảo sát triệu chứng điển hình khi mèo nhiễm

O. cynotis;

- Khảo sát phương pháp và hiệu quả điều trị bệnh trên mèo tại phòng khám.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Địa điểm, thời gian và đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu được tiến hành tại phòng khám thú y Red, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian từ tháng 05/2020 đến tháng 10/2020. Đối tượng nghiên cứu là *O. cynotis* ở mèo.

2.2.2. Phương pháp chẩn đoán lâm sàng

Hỏi chủ nuôi để ghi nhận lịch sử bệnh, tuổi, tính biệt của mèo.

Quan sát và ghi nhận các triệu chứng lâm sàng có thể có ở mèo như: gãi ngứa vùng tai, lắc đầu, tổn thương da loa tai, ống tai (loa tai và ống tai có thể xuất huyết), tai có mùi hôi, có ráy tai màu nâu sẫm.

Sử dụng đèn soi vào ống tai tìm ấu trùng đang di chuyển, nếu không phát hiện thì tiến hành lấy ráy tai soi dưới kính hiển vi để tìm trứng hoặc con *O. cynotis*.

2.2.3. Phương pháp soi dưới kính hiển vi

Mẫu ráy tai của mèo được lấy bằng cách dùng tăm bông ngoáy trong ống tai cả hai bên của mèo nghi nhiễm ghẻ. Dùng dao cạo ráy tai trên tăm bông lên lam kính sau đó nhỏ lên mẫu từ 1 đến 2 giọt glycerin và đậy lamen để cố định mẫu.

Soi dưới kính hiển vi độ khuyếch đại từ 100 đến 400 lần. Nếu mèo bị nhiễm *O. cynotis* sẽ phát hiện nó đang di động hoặc thấy trứng màu trắng trên nền chất bẩn.

¹Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Tây Nguyên;

²Lớp Thú y K2015, Khoa Chăn nuôi Thú y, Trường Đại học Tây Nguyên;

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Vân Anh; ĐT: 0985396345; Email: ntvanh@ttn.edu.vn.